

BÁO CÁO

công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng 9 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2021

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật của cấp ủy, tổ chức đảng và Ủy ban Kiểm tra các cấp

- Gắn với Hội nghị tổng kết công tác xây dựng Đảng, tiến hành tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng năm 2020 và ban hành Chương trình công tác kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Huyện ủy năm 2021 để lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai, thực hiện.

- Chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát năm 2021 sát với tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị; các Ban và Văn phòng Huyện ủy chủ động bám sát chương trình công tác kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Huyện ủy tham mưu triển khai thực hiện; đồng thời, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ.

- Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025; Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương “*về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng*”; Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương “*về thi hành Điều lệ Đảng*”,... đồng thời ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025, trong đó có nội dung về lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng.

- Lãnh đạo, chỉ đạo công tác giải quyết tố cáo, khiếu nại, nắm tình hình, thẩm định nhân sự bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

- Ban hành Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (*khóa X*) về “*tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham*

những, lãng phí". Báo cáo kết quả thực hiện Quy định 47-QĐ/TW, ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương quy định *"về những điều đảng viên không được làm"*, Quy định số 102-QĐ/TW, ngày 15/11/2017 *"về xử lý đảng viên vi phạm"* và quy định số 07-QĐi/TW, ngày 28/8/2018 của Bộ Chính trị *"về xử lý tổ chức đảng vi phạm"*. Báo cáo kết quả 10 năm thực hiện Thông báo số 312-TB/TW, ngày 09/3/2010 của Ban Bí thư về *"luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý các ngành, các cấp làm công tác kiểm tra, giám sát và luân chuyển lãnh đạo ủy ban kiểm tra các cấp sang công tác ở các ngành, các cấp"*. Báo cáo kết quả 10 năm thực hiện Kết luận 72-KL/TW, ngày 17/5/2010 của Bộ Chính trị (khóa X) về *"chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2020"*.

- Ban hành văn bản thực hiện Kế hoạch số 14-KH/TU, ngày 14/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về *"việc chấn chỉnh trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng"*.

- Định kỳ, Thường trực Huyện ủy làm việc với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy để nghe báo cáo về kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hằng quý, 6 tháng, 9 tháng để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tăng cường nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ.

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng

2.1. Kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên

2.1.1. Cấp ủy các cấp tiến hành kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên theo Điều 30 Điều lệ Đảng

Cấp ủy các cấp đã tiến hành kiểm tra 25 tổ chức đảng và 12 đảng viên. Trong đó, Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm tra 06 tổ chức đảng (05 Đảng ủy và 01 chi bộ trực thuộc Huyện ủy), 04 đảng viên là cấp ủy viên. Nội dung kiểm tra: Kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác bầu cử và giải quyết đơn thư tố cáo, khiếu nại liên quan đến nhân sự Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026; việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh giai đoạn 2020-2025; việc thực hiện nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Qua kiểm tra, kết luận 02 tổ chức đảng làm tốt nội dung kiểm tra, còn 03 đảng ủy, 01 chi bộ và 04 đảng viên đang tiến hành kiểm tra.

Đảng ủy cơ sở kiểm tra 19 tổ chức đảng và 08 đảng viên. Nội dung kiểm tra: Việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Qua kiểm tra, kết luận các tổ chức đảng và đảng viên thực hiện tốt các nội dung được kiểm tra.

2.1.2. Kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm

Ủy ban kiểm tra các cấp chưa thực hiện kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm.

2.1.3. Ủy ban kiểm tra các cấp kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng

Ủy ban kiểm tra các cấp tiến hành kiểm tra 22 tổ chức đảng. Trong đó: Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kiểm tra 05 tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các đảng ủy cơ sở kiểm tra 17 chi bộ trực thuộc. Qua kiểm tra, kết luận 16 tổ chức đảng làm tốt, 06 chi bộ thực hiện chưa tốt.

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kiểm tra 06 tổ chức đảng trong việc thi hành kỷ luật đảng. Qua kiểm tra, kết luận có 05 tổ chức đảng làm tốt việc thi hành kỷ luật, 01 tổ chức đảng chưa làm tốt công tác thi hành kỷ luật. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã thay đổi hình thức kỷ luật đối với 02 đảng viên.

2.1.4. Ủy ban kiểm tra các cấp kiểm tra tài chính đảng

Ủy ban kiểm tra các cấp đã tiến hành kiểm tra 20 tổ chức đảng về thu, nộp đảng phí, quản lý và sử dụng ngân sách Đảng. Trong đó, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kiểm tra 05 tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cơ sở kiểm tra 15 chi bộ. Qua kiểm tra kết luận: có 14 tổ chức đảng đã lãnh đạo chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác quản lý tài chính Đảng cơ bản đảm bảo đúng quy định, hiệu quả, góp phần vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cấp ủy các cấp trong Đảng bộ, có 04 chi bộ thực hiện chưa tốt việc thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí; có 02 chi bộ thu thiếu đảng phí với số tiền 569.500 đồng, thu thừa 164.000đ của đảng viên. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã yêu cầu các chi bộ nghiêm túc rút kinh nghiệm và khắc phục sửa chữa.

2.2. Thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên

- Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp đã thi hành kỷ luật 17 đảng viên với hình thức: khiển trách 13, cảnh cáo 04. Trong đó, đảng ủy cơ sở kỷ luật 09 đảng viên (*khiển trách 06, cảnh cáo 03*); chi bộ kỷ luật 08 đảng viên (*khiển trách 07, cảnh cáo 01*). Nội dung vi phạm: Chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình (05); chấp hành Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng (10); những điều đảng viên không được làm (01); đất đai, tài nguyên, khoáng sản (01).

- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thi hành kỷ luật 05 đảng viên (04 cấp ủy viên) với hình thức: Khiển trách 04, cảnh cáo 01. Nội dung vi phạm: Vi phạm quy định về quản lý tài chính, kế toán (01), vi phạm do thiếu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao (04).

- Không có tổ chức đảng vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật.

2.3. Giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng

Cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp không nhận được khiếu nại kỷ luật đảng.

2.4. Giải quyết tố cáo tổ chức đảng và đảng viên

2.4.1. Giải quyết tố cáo tổ chức đảng.

Trong 9 tháng đầu năm 2021, không có đơn tố cáo tổ chức đảng.

2.4.2 Giải quyết tố cáo đảng viên

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tiếp nhận 01 đơn tố cáo dấu tên, nội dung tố cáo đảng viên vi phạm về những điều đảng viên không được làm. Qua phân loại, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã lưu đơn, phục vụ công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên.

2.5. Giám sát tổ chức đảng và đảng viên

2.5.1. Giám sát thường xuyên

Bằng nhiều hình thức, phương pháp phù hợp, Ban Thường vụ Huyện ủy luôn quan tâm đến công tác giám sát thường xuyên, cụ thể như: phân công nhiệm vụ cho các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy phụ trách lĩnh vực, địa bàn; thành lập các đoàn công tác của Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; công tác xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị tại cơ sở, công tác giám sát của Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội,... Qua đó, kịp thời nắm chắc tình hình các tổ chức đảng, đảng viên trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ ở cơ sở.

Thành viên Ủy ban kiểm tra Huyện ủy bám sát, theo dõi lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách; dự họp với cấp ủy trực thuộc để kịp thời nắm tình hình, phát hiện, đôn đốc, hướng dẫn cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp dưới khắc phục hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương, đơn vị.

2.5.2. Giám sát chuyên đề

- Cấp ủy các cấp giám sát đối với 08 tổ chức đảng và 04 đảng viên, trong đó: Ban Thường vụ Huyện ủy giám sát 06 tổ chức đảng và 02 đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý. Đảng ủy cơ sở giám sát 02 chi bộ trực thuộc và 02 đảng viên. Qua giám sát, chưa phát hiện tổ chức đảng và đảng viên có dấu hiệu vi phạm.

- Ủy ban kiểm tra các cấp tiến hành giám sát 04 tổ chức đảng và 06 đảng viên. Trong đó, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đang tiến hành giám sát 01 tổ chức đảng và 04 đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở giám sát được 03 chi bộ và 02 đảng viên. Qua giám sát: 03 chi bộ và 02 đảng viên thực hiện tốt, chưa phát hiện có dấu hiệu vi phạm.

Nội dung giám sát: Tập trung vào việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, việc thực hiện quy chế làm việc,

nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết nội bộ; thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao; việc kê khai tài sản, thu nhập.

3. Công tác xây dựng Ngành

- Kịp thời tham mưu bầu bổ sung Ủy viên, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy khóa IV, nhiệm kỳ 2020 -2025.

- Tham mưu củng cố, bầu bổ sung chức danh chủ nhiệm, phó chủ nhiệm, ủy viên ủy ban kiểm tra các Đảng ủy (*Đảng ủy xã Đa Long: 01 Chủ nhiệm, 01 Phó chủ nhiệm; Đảng ủy Quân sự huyện: 01 ủy viên*).

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy đăng ký, cử đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tham gia kỳ thi nâng ngạch kiểm tra viên lên kiểm tra viên chính năm 2021.

- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tích cực hưởng ứng nội dung đăng ký thi đua năm 2021, qua đó đã chủ động xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện nhiệm vụ trong năm theo các chỉ tiêu đề ra.

- Ủy ban kiểm tra các cấp luôn quan tâm công tác xây dựng, củng cố đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra trong Đảng bộ; kiện toàn, bổ sung ủy viên ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp đã quán triệt, học tập, nghiên cứu tuyên truyền đầy đủ, nghiêm túc Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng, nhất là Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương “*về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng*”; Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương “*về thi hành Điều lệ Đảng*”.

- Ủy ban kiểm tra các cấp đã tham mưu cho cấp ủy xây dựng và ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát; ban hành các báo cáo phục vụ sơ kết, tổng kết các quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Huyện ủy.

- Ủy ban kiểm tra các cấp tích cực, chủ động hơn trong tham mưu cho cấp ủy triển khai các cuộc kiểm tra, giám sát và thực hiện một số nhiệm vụ được cấp ủy giao; đồng thời, chủ động thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng. Tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác bầu cử và công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến nhân sự đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

2. Hạn chế, khuyết điểm

- Việc tham mưu, tổ chức triển khai, thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát của cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp tiến độ chậm, các cuộc kiểm tra, giám sát còn ít, chất lượng, hiệu quả chưa cao.

- Việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm còn chưa thực hiện được.

- Công tác kiểm tra, giám sát phục vụ cho việc lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, của một số ủy ban kiểm tra các cấp chưa tốt, công tác nắm tình hình tổ chức đảng và đảng viên còn hạn chế, Ủy ban kiểm tra cấp ủy cơ sở xây dựng chương trình công tác kiểm tra, giám sát chưa sát với tình hình tại đại phương.

- Một số Ủy ban Kiểm tra đảng ủy cơ sở chưa thực hiện tốt chức năng tham mưu, đề xuất giải quyết những vấn đề bức xúc, vụ việc phức tạp ở cơ sở.

3. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm

- Do tình hình dịch bệnh Covid -19 và tập trung cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nên việc triển khai một số nhiệm vụ của ủy ban kiểm tra các cấp còn hạn chế.

- Một số cấp ủy chưa phát huy hết trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng. Công tác tuyên truyền, phổ biến về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng hiệu quả chưa cao.

- Công tác quản lý, giáo dục cán bộ, đảng viên trong việc chấp hành Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, công tác tự phê bình và phê bình một số nơi còn hạn chế, ảnh hưởng đến việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng.

- Cấp ủy các cấp tập trung cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 3 THÁNG CUỐI NĂM 2021

- Tiếp tục tham mưu cho cấp ủy thường xuyên tổ chức quán triệt, thực hiện hiệu quả các văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng, nhất là những quy định, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng mà Trung ương sửa đổi, bổ sung.

- Tổ chức thực hiện toàn diện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo chương trình, kế hoạch của cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp. Trong đó chú trọng nắm tình hình, kịp thời phát hiện, kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, tăng cường công tác nắm bắt tình hình, chủ động phát hiện để tham mưu xử lý dứt điểm các vụ việc phức tạp; các đơn thư tố cáo, khiếu nại ngay từ cơ sở. Sơ

kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Đảng theo chỉ đạo của cấp trên bảo đảm hiệu quả.

- Phối hợp với các Ban và Văn phòng Huyện ủy tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy hoàn thành chương trình kiểm tra, giám sát năm 2021, đảm bảo chất lượng và hiệu quả. Tham mưu cho cấp ủy tổng kết công tác kiểm tra, giám sát năm 2021.

- Hoàn thành các cuộc kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Huyện ủy theo chương trình, kế hoạch đã đề ra trong năm 2021 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

- Chú trọng đến kiểm tra, giám sát các lĩnh vực quan trọng phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy; công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên.

- Tham mưu xây dựng dự thảo báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng năm 2021, phương hướng, nhiệm vụ năm 2022.

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng Chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2022 và của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy năm 2022.

- Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Huyện ủy phân công.

- Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn cấp cơ sở rà soát, kịp thời xem xét, xử lý kỷ luật đối với đảng viên vi phạm theo thẩm quyền (nếu có).

- Tăng cường công tác giám sát thường xuyên, nắm bắt tình hình của các tổ chức đảng trực thuộc để phát hiện vi phạm và tiến hành kiểm tra dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng, đảng viên theo quy định.

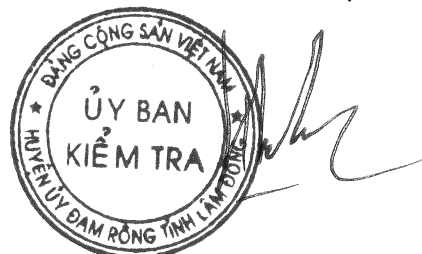
- Kịp thời xem xét, xử lý giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (nếu có).

Trên đây là báo cáo công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng 9 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2021 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Đam Rông.

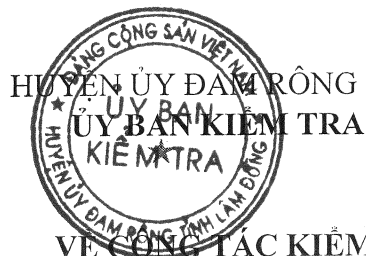
Nơi nhận:

- UBKT Tỉnh ủy (báo cáo),
- Phòng NV1 UBKT Tỉnh ủy (báo cáo),
- Thường trực Huyện ủy (báo cáo),
- Ủy viên UBKT Huyện ủy,
- Các tổ chức cơ sở đảng,
- UBKT các Đảng ủy cơ sở,
- Lưu UBKT Huyện ủy.

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Cử Pam Ha Lan



ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Đam Rông, ngày 09 tháng 9 năm 2021

PHỤ LỤC 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2021
VỀ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ THI HÀNH KỶ LUẬT TRONG ĐẢNG

STT	NỘI DUNG	KẾT QUẢ				
		Tổng số	Cấp thực hiện			
			Cấp tỉnh và tương đương	Cấp huyện và tương đương	Cấp cơ sở	Chi bộ
1	2	3	4	5	6	7
A	CẤP ỦY KIỂM TRA, GIÁM SÁT THEO ĐIỀU 30 ĐIỀU LỆ ĐẢNG	0	0			
I	KIỂM TRA	0	0			
1	Kiểm tra đảng viên	12	0	4	8	
	Tổng số đảng viên được kiểm tra	12	0	4	8	
	Trong đó: Cấp ủy viên các cấp	7	0	4	3	
	Đã kiểm tra xong, kết luận	8	0		8	
	Có khuyết điểm, vi phạm	0	0			
	Phải thi hành kỷ luật	0	0			
	Đã thi hành kỷ luật	0	0			
	Trong đó: Cấp ủy viên	0	0			
2	Kiểm tra tổ chức đảng	25	0	6	19	
	Tổng số tổ chức đảng được kiểm tra	25	0	6	19	
	Đã kiểm tra xong, kết luận	21	0	2	19	
	Có khuyết điểm, vi phạm	0	0			
	Phải thi hành kỷ luật	0	0			
	Đã thi hành kỷ luật	0	0			
II	GIÁM SÁT	0	0			
1	Giám sát đảng viên	4	0	2	2	
	Tổng số đảng viên được giám sát	4	0	2	2	
	Trong đó: Cấp ủy viên các cấp	4	0	2	2	
	Đã thực hiện xong:	4	0	2	2	
	Trong đó: Phát hiện có dấu hiệu vi phạm	0	0			
	Chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	0	0			
2	Giám sát tổ chức đảng	8	0	6	2	
	Tổng số tổ chức đảng được giám sát	8	0	6	2	
	Đã thực hiện xong:	8	0	6	2	
	Trong đó phát hiện có dấu hiệu vi phạm	0	0			
	Chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	0	0			
III	THI HÀNH KỶ LUẬT CỦA CẤP ỦY CÁC CẤP VÀ CHI BỘ	0	0			
1	Thi hành kỷ luật đảng viên	17	0		9	8
	Tổng số đảng viên bị thi hành kỷ luật	17	0		9	8
	Trong đó: Cấp ủy viên các cấp	0	0			
	Hình thức kỷ luật	0	0			
	Khiển trách	13	0		6	7
	Cảnh cáo	4	0		3	1
	Cách chức	0	0			
	Khai trừ	0	0			

	Nội dung vi phạm	0	0			
	Các vấn đề về chính trị	0	0			
	Nguyên tắc tập trung dân chủ	0	0			
	Chấp hành cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng	10	0		10	
	Chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước	0	0			
	Những Điều đảng viên không được làm	1	0		1	
	Chính sách Dân số KHHGD	5	0		5	
	Đoàn kết nội bộ	0	0			
	Thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý	0	0			
	Bao che	0	0			
	Trù dập	0	0			
	Tham nhũng, thất thoát, lãng phí	0	0			
	Khai gian, trốn thuế	0	0			
	Quản lý, cấp phát, sử dụng văn bằng, chứng chỉ	0	0			
	Quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản	1	0		1	
	Phẩm chất đạo đức, lối sống	0	0			
	Các vi phạm khác	0	0			
2	Xử lý khác đối với đảng viên	0	0			
	Đình chỉ sinh hoạt	0	0			
	Xoá tên, cho rút	0	0			
	Xử lý pháp luật	0	0			
	Xử lý hành chính	0	0			
3	Thi hành kỷ luật tổ chức đảng	0	0			
	<i>Tổng số tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật</i>	<i>0</i>	<i>0</i>			
	Hình thức kỷ luật	0	0			
	Khiển trách	0	0			
	Cảnh cáo	0	0			
	Giải tán	0	0			
	Nội dung vi phạm	0	0			
	Chấp hành cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng	0	0			
	Chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước	0	0			
	Nguyên tắc tập trung dân chủ	0	0			
	Việc ra quyết định và thực hiện quyết định của cấp mình và cấp trên	0	0			
	Thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý	0	0			
	Đoàn kết nội bộ	0	0			
	Bao che	0	0			
	Trù dập	0	0			
	Các vi phạm khác	0	0			
IV	GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI KỶ LUẬT ĐẢNG CỦA CẤP ỦY CÁC CẤP	0	0			
1	Giải quyết khiếu nại kỷ luật của đảng viên	0	0			
	<i>Tổng số phải giải quyết</i>	<i>0</i>	<i>0</i>			
	Đã giải quyết xong, kết luận	0	0			
	Giữ nguyên hình thức kỷ luật	0	0			
	Thay đổi hình thức kỷ luật	0	0			
	<i>Trong đó:</i> Tăng hình thức kỷ luật	0	0			
	Giảm hình thức kỷ luật	0	0			
	Xoá hình thức kỷ luật	0	0			
2	Giải quyết khiếu nại kỷ luật của tổ chức đảng	0	0			
	<i>Tổng số phải giải quyết</i>	<i>0</i>	<i>0</i>			

	Đã giải quyết xong, kết luận	0	0			
	Giữ nguyên hình thức kỷ luật	0	0			
	Thay đổi hình thức kỷ luật	0	0			
	<i>Trong đó:</i> Tăng hình thức kỷ luật	0	0			
	Giảm hình thức kỷ luật	0	0			
	Xoá hình thức kỷ luật	0	0			
B	KIỂM TRA, GIÁM SÁT THEO ĐIỀU 32 ĐIỀU LỆ ĐẢNG	0	0			
I	KIỂM TRA ĐẢNG VIÊN VÀ TỔ CHỨC ĐẢNG KHI CÓ DẤU HIỆU VI PHẠM CỦA ỦY BAN KIỂM TRA CÁC CẤP VÀ CHI BỘ	0	0			
1	Kiểm tra đảng viên	0	0			
	<i>Tổng số đảng viên được kiểm tra</i>	0	0			
	<i>Trong đó:</i> Cấp uỷ viên các cấp	0	0			
	Nội dung kiểm tra	0	0			
	Chấp hành cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng	0	0			
	Chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước	0	0			
	Nguyên tắc tập trung dân chủ	0	0			
	Đoàn kết nội bộ	0	0			
	Thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý	0	0			
	Quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản	0	0			
	Phẩm chất đạo đức, lối sống	0	0			
	Bao che	0	0			
	Trù dập	0	0			
	Tham nhũng, thất thoát, lãng phí	0	0			
	Khai gian, trốn thuế	0	0			
	Các vi phạm khác	0	0			
	Đã kiểm tra xong, kết luận	0	0			
	Đảng viên có vi phạm	0	0			
	Phải thi hành kỷ luật	0	0			
	Đã thi hành kỷ luật	0	0			
	<i>Trong đó:</i> Cấp uỷ viên bị thi hành kỷ luật	0	0			
2	Kiểm tra tổ chức đảng	0	0			
	<i>Tổng số tổ chức đảng được kiểm tra</i>	0	0			
	Nội dung kiểm tra	0	0			
	Chấp hành cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng	0	0			
	Chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước	0	0			
	Nguyên tắc tập trung dân chủ	0	0			
	Việc ra quyết định và thực hiện quyết định của cấp mình và cấp trên	0	0			
	Đoàn kết nội bộ	0	0			
	Thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý	0	0			
	Nội dung khác	0	0			
	Đã kiểm tra xong, kết luận	0	0			
	Tổ chức đảng có vi phạm	0	0			
	Phải thi hành kỷ luật	0	0			
	Đã thi hành kỷ luật	0	0			
II	KIỂM TRA TỔ CHỨC ĐẢNG CẤP DƯỚI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ THI HÀNH KỶ LUẬT TRONG ĐẢNG CỦA ỦY BAN KIỂM TRA CÁC CẤP	0	0			
1	Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát	22	0	5	17	
	<i>Tổng số tổ chức đảng được kiểm tra</i>	22	0	5	17	

	Đã kiểm tra xong, kết luận	22	0	5	17	
	Số tổ chức đảng thực hiện tốt nội dung được kiểm tra	16	0	5	11	
	Số tổ chức đảng chưa thực hiện tốt các nội dung được kiểm tra	6	0		6	
2	Kiểm tra việc thi hành kỷ luật của tổ chức đảng cấp dưới	6	0	6		
	<i>Tổng số tổ chức đảng được kiểm tra</i>	6	0	6		
	Đã kiểm tra xong, kết luận	6	0	6		
	Số tổ chức đảng thực hiện tốt công tác thi hành kỷ luật	5	0	5		
	Số đảng viên bị thi hành kỷ luật không đúng thẩm quyền	0	0			
	Số đảng viên bị thi hành kỷ luật không đúng nguyên tắc, thủ tục	1	0	1		
	Số đảng viên có vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật nhưng không thi hành kỷ luật	1	0	1		
	Số đảng viên bị oan, sai	0	0			
III	GIÁM SÁT TỔ CHỨC ĐẢNG VÀ ĐẢNG VIÊN CỦA ỦY BAN KIỂM TRA CÁC CẤP	0	0			
1	Giám sát đảng viên	6	0	4	2	
	<i>Tổng số đảng viên được giám sát</i>	6	0	4	2	
	<i>Trong đó: Cấp ủy viên các cấp</i>	6	0	4	2	
	Đã thực hiện xong:	2	0		2	
	<i>Trong đó: Phát hiện có dấu hiệu vi phạm</i>	0	0			
	<i>Chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm</i>	0	0			
2	Giám sát tổ chức đảng	4	0	1	3	
	<i>Tổng số tổ chức đảng được giám sát</i>	4	0	1	3	
	Đã thực hiện xong:	3	0		3	
	<i>Trong đó: Phát hiện có dấu hiệu vi phạm</i>	0	0			
	<i>Chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm</i>	0	0			
IV	THI HÀNH KỶ LUẬT ĐẢNG VIÊN CỦA ỦY BAN KIỂM TRA CÁC CẤP	0	0			
	<i>Tổng số đảng viên bị thi hành kỷ luật</i>	5	0	5		
	<i>Trong đó: Cấp ủy viên các cấp</i>	3	0	3		
	Hình thức kỷ luật	5	0	5		
	Khiển trách	4	0	4		
	Cảnh cáo	1	0	1		
	Cách chức	0	0			
	Khai trừ	0	0			
	Nội dung vi phạm	0	0			
	Các vấn đề về chính trị	0	0			
	Nguyên tắc tập trung dân chủ	0	0			
	Chấp hành cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng	0	0			
	Chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước	0	0			
	Những Điều đảng viên không được làm	0	0			
	Chính sách Dân số KHHGD	0	0			
	Đoàn kết nội bộ	0	0			
	Thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý	4	0	4		
	Bao che	0	0			
	Trù dập	0	0			
	Tham nhũng, thất thoát, lãng phí	0	0			
	Khai gian, trốn thuế	0	0			
	Quản lý, cấp phát, sử dụng văn bằng, chứng chỉ	0	0			
	Quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản	0	0			
	Phẩm chất đạo đức, lối sống	0	0			
	Các vi phạm khác	1	0	1		

V	GIẢI QUYẾT TỔ CÁO CỦA ỦY BAN KIỂM TRA CÁC CẤP	0	0			
1	Giải quyết tố cáo đảng viên	1	0	1		
	<i>Tổng số phải giải quyết</i>	1	0	1		
	<i>Trong đó:</i> Cấp uỷ viên các cấp	0	0			
	Đã giải quyết xong, kết luận	1	0	1		
	Chưa có cơ sở kết luận	1	0	1		
	Tổ sai	0	0			
	Tổ đúng và đúng một phần	0	0			
	<i>Trong đó:</i> Đúng có vi phạm	0	0			
	Phải thi hành kỷ luật	0	0			
	Đã thi hành kỷ luật	0	0			
	Nội dung tố cáo	0	0			
	Chấp hành cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng	0	0			
	Chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước	0	0			
	Nguyên tắc tập trung dân chủ	0	0			
	Các vấn đề về chính trị	0	0			
	Thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý	0	0			
	Đoàn kết nội bộ	0	0			
	Bao che	0	0			
	Trù dập	0	0			
	Tham nhũng, thất thoát, lãng phí	0	0			
	Khai gian, trốn thuế	0	0			
	Quản lý, cấp phát, sử dụng văn bằng, chứng chỉ	0	0			
	Quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản	0	0			
	Phẩm chất đạo đức, lối sống	1	0	1		
	Chính sách Dân số KHHGD	0	0			
	Các nội dung khác	0	0			
2	Giải quyết tố cáo tổ chức đảng	0	0			
	<i>Tổng số phải giải quyết</i>	0	0			
	Đã giải quyết xong, kết luận	0	0			
	Chưa có cơ sở kết luận	0	0			
	Tổ sai	0	0			
	Tổ đúng và đúng một phần	0	0			
	<i>Trong đó:</i> Đúng có vi phạm	0	0			
	Phải thi hành kỷ luật	0	0			
	Đã thi hành kỷ luật	0	0			
	Nội dung tố cáo	0	0			
	Chấp hành cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng	0	0			
	Chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước	0	0			
	Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ	0	0			
	Việc ra quyết định và t/c thực hiện quyết định của cấp mình và cấp trên	0	0			
	Thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý	0	0			
	Đoàn kết nội bộ	0	0			
	Bao che	0	0			
	Trù dập	0	0			
	Các vi phạm khác	0	0			
VI	GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI KỶ LUẬT ĐẢNG VIÊN CỦA ỦY BAN KIỂM TRA CÁC CẤP	0	0			
	<i>Tổng số phải giải quyết</i>	0	0			

	Đã giải quyết xong, kết luận	0	0			
	Giữ nguyên hình thức kỷ luật	0	0			
	Thay đổi hình thức kỷ luật	0	0			
	<i>Trong đó: Tăng hình thức kỷ luật</i>	0	0			
	<i>Giảm hình thức kỷ luật</i>	0	0			
	<i>Xoá hình thức kỷ luật</i>	0	0			
VII	KIỂM TRA TÀI CHÍNH ĐẢNG	0	0			
1	Về quản lý, sử dụng ngân sách và sản xuất kinh doanh	0	0			
	<i>Tổng số tổ chức được kiểm tra</i>	<i>0</i>	<i>0</i>			
	Đã kiểm tra xong, kết luận	0	0			
	Có vi phạm	0	0			
	Phải thi hành kỷ luật	0	0			
	Số tiền sai phạm phải truy thu (triệu đồng)	0	0			
	<i>Đã thu (triệu đồng)</i>	<i>0</i>	<i>0</i>			
	Số đảng viên có vi phạm	0	0			
	Số đảng viên bị thi hành kỷ luật	0	0			
2	Về thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí	20	0	5	15	
	<i>Tổng số tổ chức được kiểm tra</i>	20	0	5	15	
	Đã kiểm tra xong, kết luận	19	0	4	15	
	Có vi phạm	0	0			
	Số tiền đảng phí phải truy thu (1.000đ)	570	0	569.5		
	<i>Tổng số đảng viên được kiểm tra</i>	<i>0</i>	<i>0</i>			
	Đã kiểm tra xong, kết luận	0	0			
	Số đảng viên có vi phạm	0	0			
	Số đảng viên bị thi hành kỷ luật	0	0			
	Số tiền đảng phí phải truy thu (1.000đ)	0	0			

Ghi chú: Không được xóa bất kỳ một dòng nào, nếu không có số liệu thì để trống. Không được xóa **cột tổng** hàm sum đã cài đặt sẵn.